

Số: 150/2023/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 31 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Mỹ D**, sinh năm: 1994, địa chỉ: 83 đường Đ, tổ 37 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.
- Bị đơn: ông **Nguyễn Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1993, địa chỉ: 54 đường N, tổ 93 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Mỹ D và ông Nguyễn Huỳnh Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ D và ông Nguyễn Huỳnh Văn T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 242/2016 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 14/10/2016 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Phạm Thị Mỹ D và ông Nguyễn Huỳnh Văn T thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: giao con chung Nguyễn Tường Bích Q, sinh ngày: 12/04/2017 và Nguyễn Ngọc Tú L, sinh ngày: 10/3/2021 cho bà Phạm Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Giao con chung Nguyễn Ngọc

Trúc Q, sinh ngày: 01/12/2019 cho ông Nguyễn Huỳnh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Mỹ D và ông Nguyễn Huỳnh Văn T xác định không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thị Mỹ D và ông Nguyễn Huỳnh Văn T xác định không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Mỹ D tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Phạm Thị Mỹ D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0002044 ngày 10 tháng 10 năm 2023. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Mỹ D số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng